**ÔN TẬP NGỮ VĂN 7**

1. **VĂN BẢN**

**Bài 1: Nối cột A và cột B để tạo thành những nhận định đúng:**

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| 1. Tục ngữ về học tập tu dưỡng | a. cung cấp cho chúng ta những hiểu biết về quan niệm và kinh nghiệm lao động của ông cha ta một thời, kể cả những kinh nghiệm đã quá lạc hậu so với hiện tại. |
| 2. Tục ngữ về lao động sản xuất | b. không chỉ là kho tri thức vô giá về các hiện tượng tự nhiên và kinh nghiệm sản xuất mà còn phản ánh tinh thần bền bỉ, kiên cường trong lao động và chinh phục tự nhiên của người xưa. |
| 3. Tục ngữ về quan hệ ứng xử | c. là kho tri thức quý giá cung cấp những kinh nghiệm “dự báo thời tiết”. |
| 4. Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất. | d. là kho kinh nghiệm vô cùng quý giá của nhân dân lao động. |
| 5. Tục ngữ về phẩm chất con người | e. là những lời khuyên về giá trị, hình thức và nhân cách của con người. |
| 6. Tục ngữ | f. là lời khuyên chúng ta phải biết học tập, tu dưỡng: cần học thầy cô, bạn bè, học cách giao tiếp, phải biết học từ cái nhỏ đến cái lớn, học một cách toàn diện. |
| 7. Tục ngữ về thiên nhiên | g. khuyên con người phải biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, phải biết sống ân nghĩa thủy chung, sống bằng lòng nhân ái, vị tha. |

1 - ……; 2 - …… ; 3 - …… ; 4 - …… ; 5 - …...; 6 - …...; 7 - ……

**Bài 2: Cho câu tục ngữ:**

*“Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng*

*Ngày tháng mười chưa cười đã tối”*

1. Câu tục ngữ trên đã sử dụng phép tu từ gì?
2. Trên cơ sở các phép tu từ vừa tìm được, hãy phân tích nghệ thuật của câu tục ngữ này. Từ đó nêu lên nội dung mà ông cha ta muốn truyền đạt trong câu tục ngữ.

**Bài 3: Từ ý nghĩa câu tục ngữ “*Tấc đất tấc vàng”*, hãy viết một đoạn văn ngắn bày tỏ thái độ phê phán đối với tình trạng để lãng phí đất đai tại một số địa phương hiện nay.**

*Gợi ý:*

* Giải thích ngắn gọn câu tục ngữ để khẳng định giá trị to lớn của đất (đất quý như vàng và giá trị hơn vàng ở chỗ đất là nơi người ở, nuôi sống con người)
* Liên hệ và phê phán tình trạng để lãng phí đất đai ở một số địa phương hiện nay (đất ruộng bị bỏ hoang, đất quy hoạch treo,…)

**Bài 4: Điền vào chỗ trống để hoàn thành các câu tục ngữ sau:**

1. ………………… mới biết đêm dài.
2. …………………. cao hơn mâm cỗ.
3. Ăn trông nồi, ……………………..
4. Sông có khúc, …………………….
5. …………………….. phải giữ lấy lề.

**Bài 5: Giải thích nghĩa và nêu bài học rút ra được từ các câu tục ngữ sau:**

1. Có công mài sắt, có ngày nên kim.
2. Lá lành đùm lá rách.
3. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.
4. Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài.
5. Tốt danh hơn lành áo.

**Bài 6: Viết một đoạn văn nêu suy nghĩ của em về câu tục ngữ *“Ăn cỗ đi trước, lội nước theo sau”***

*Gợi ý:*

* Giải thích ý nghĩa câu tục ngữ (hưởng thụ trước, lao động sau..)
* Phê phán lối sống thích hưởng thụ mà ngại lao động….

**Bài 7: Hoàn thiện bảng sau:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu tục ngữ** | **Nghĩa của câu tục ngữ** | **Bài học** | **Trường hợp ứng dụng** |
| 1. Một mặt người bằng mười mặt của | Con người quý hơn tiền bạc | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… |
| 2.…………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | Răng và tóc là các phần thể hiện hình thức, tính nết con người | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… |
| 3.…………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | Dù nghèo khó vẫn phải giữ gìn nhân cách tốt đẹp | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… |
| 4. Học ăn, học nói, học gói, học mở. | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | Khéo léo đúng mực trong việc nói năng, giao tiếp với thầy cô, bạn bè và mọi người xung quanh. |
| 5. …………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | Muốn làm được việc gì cũng cần có người hướng dẫn | Trong sự học không thể thiếu thầy dạy, chúng ta phải biết nhớ ơn công lao dạy dỗ của thầy. | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… |
| 6. Học thầy không tày học bạn | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | Học hỏi bạn bè ở mọi lúc mọi nơi, nhất là học ở những người giỏi hơn mình. |
| 7. …………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | Phải biết yêu thương người khác như chính bản thân mình. | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… |
| 8. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… |
| 9. …………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… | Đoàn kết sẽ tạo nên sức mạnh, chia rẽ không có việc gì thành công. | ……………………  ……………………  ……………………  ……………………  …………………… |

**Bài 8: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

*“Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.”*

1. Đoạn văn trên được trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?
2. Nêu hoàn cảnh sáng tác của tác phẩm.
3. Nội dung chính của đoạn văn là gì?
4. Em có nhận xét gì về sự xuất hiện của ba cụm từ: ***kết thành, lướt qua, nhấn chìm*** trong một câu?
5. Viết một đoạn văn ngắn trình bày cảm nhận của em về nội dung đoạn trích. Là học sinh em phải làm gì để rèn luyện và phát huy tinh thần đó?

**Bài 9: Tìm các hình ảnh so sánh có trong văn bản: *“Tinh thần yêu nước của nhân dân ta”*. Nêu tác dụng của các hình ảnh so sánh đó.**

\*\*\*\*\*\*\*\*

1. **TIẾNG VIỆT**

**Bài 1: Tìm câu rút gọn trong các ví dụ sau. Cho biết câu lược bỏ bớt thành phần nào và khôi phục lại thành câu hoàn chỉnh.**

1. Lúc ông chủ nhà tôi về, tôi hỏi khéo:

- Thế nào, cụ nghe tiếng Kinh có hiểu không?

- Có chứ.

1. Em buồn bã lắc đầu:

- Không, em không lấy. Em để hết lại cho anh.

- Lằng nhằng mãi. Chia ra! – Mẹ tôi quát và giận dữ đi về phía cổng.

1. Ngày xưa, bố Mị lấy mẹ Mị không có đủ tiền cưới, phải đến vay nhà thống lí, bố của thống lí Pá Tra bây giờ. Mỗi năm đem nộp lãi cho chủ nợ một nương ngô. Đến tận khi hai vợ chồng về già rồi cũng chưa trả được nợ. Người vợ chết, cũng chưa trả hết nợ.
2. Tiếng hát ngừng. Cả tiếng cười.
3. Của đáng mười Nhu chỉ bán được năm. Có khi chẳng lấy được đồng tiền nào là khác nữa.
4. Buồn trông con nhện chăng tơ

Nhện ơi nhện hỡi nhện chờ mối ai?

1. Tôi yêu phố phường náo động, dập dìu xe cộ vào những giờ cao điểm. Yêu cả cái tĩnh lặng của buổi sáng tinh sương với làn không khí mát dịu, thanh sạch…

**Bài 2: Phân biệt câu đặc biệt và câu rút gọn**

**Bài 3: Tìm các câu đặc biệt trong các ví dụ sau. Nêu tác dụng.**

1. 30/07/1950. Chân đèo Mã Phục.
2. Và bụi. Và tanh. Và ồn ào. Và hơi người. Và chen chúc… Chợ họp mỗi lúc một đông.
3. Kìa! Hàng khoai lang. À! Khoai lang luộc! Được lắm!
4. Nhà ông X. Buổi tối. Một chiếc đèn măng song. Một bộ bàn ghế. Ông X đang ngồi có vẻ chờ đợi.
5. Mẹ ơi! Chị ơi! Con đã về!
6. Đẹp quá! Một đàn cò trắng đang bay kìa.
7. Sắp mưa!

Sắp mưa

Những con mối

Bay ra…

1. Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ả như ru, văng vẳng tiếng ếch nhái kêu râm ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào. Trong cửa hàng hơi tối, muỗi đã bắt đầu vo ve.
2. Sớm. Chúng tôi tụ hội ở góc sân. Toàn chuyện trẻ con. Râm ran.
3. Thật là ầm ĩ! Hàng xóm phải được một bữa điếc tai, nhưng có lẽ trong bụng thì họ hả: xưa nay họ mới chỉ được nghe bà cả, bà hai, bà ba, bà tư nhà cụ bá chửi người ta, bây giờ họ mới được nghe người ta chửi lại cả nhà cụ bá. Mà chửi mới sướng miệng làm sao! Mới ngoa ngoắt làm sao!

**Bài 4:** **Viết một đoạn văn ngắn giới thiệu một danh lam thắng cảnh mà em biết. Trong đó có sử dụng câu đặc biệt và câu rút gọn. Chỉ ra và nêu tác dụng.**

**\*\*\*\*\*\*\***

1. **TẬP LÀM VĂN**

**1. Phép lập luận chứng minh**

a. Trong đời sống, người ta dùng sự thật (chứng cứ xác thực) để chứng tỏ một điều gì đó là đáng tin.

b. Trong văn nghị luận, chứng minh là một phép lập luận dùng những lí lẽ, bằng chứng chân thực đã được thừa nhận để chứng tỏ luận điểm mới (cần được chứng minh là đáng tin cậy)

Các lý lẽ, bằng chứng dùng trong phép lập luận chứng minh phải được lựa chọn, kiểm chứng, phân tích thì mới có sức thuyết phục.

**2. Cách làm bài văn lập luận chứng minh**

*a. Về quy trình:*

- Tìm hiểu để xác định vấn đề cần chứng minh (luận điểm tổng quát) và hệ thống các ý cơ bản cần làm rõ (các luận điểm cụ thể).

- Lập dàn bài với các luận điểm, luận cứ cụ thể.

- Triển khai viết bài.

- Đọc lại và sửa chữa.

*b. Về cách lập luận:*

- Hệ thống luận điểm phải được sắp xếp theo một trật tự hợp lí. Mỗi luận điểm ứng với ít nhất một đoạn văn. Tùy kiểu lập luận mà đặt câu văn chứa luận điểm ở đầu đoạn (triển khai từ ý khái quát đến ý cụ thể) hoặc cuối đoạn (triển khai từ ý cụ thể đến khái *quát*). Giữa các đoạn phải liên kết chặt chẽ, thể hiện qua các hình thức chuyển tiếp ý (bằng từ ngữ hoặc bằng câu văn). Ví dụ: chỉ quan hệ liệt kê theo trình tự (*thứ nhất, thứ hai,…);* chỉ quan hệ bổ sung (*trước hết, mặt khác, bên cạnh đó, ngoài ra,*…); chỉ quan hệ đối lập (*trái lại, ngược lại, mặc dù vậy*,…)

- Có nhiều cách sắp xếp luận điểm. Sau đây là một số cách thường gặp:

+ Cách 1: Theo trình tự thời gian (*trước – sau, xưa – nay, các mốc thời gian cụ thể*,…)

+ Cách 2: Theo trình tự không gian (*Bắc – Nam, miền ngược – miền xuôi, trong nước – trên thế giới,…)*

+ Cách 3: Theo trình tự đối tượng, hoàn cảnh, lĩnh vực (*thanh niên – phụ nữ - thiếu nhi, trong sản xuất – trong chiến đấu,…)*

**3. Đề luyện tập**

**Đề 1: Ít** **lâu nay, một số bạn trong lớp có phần lơ là học tập. Em hãy viết 1 bài văn để thuyết phục bạn: *Nếu khi còn trẻ ta không chịu khó học tập thì lớn lên sẽ chẳng làm được việc gì có ích.***

DÀN BÀI THAM KHẢO

**A. Mở bài:**

- Dẫn dắt để giới thiệu được tình hình của lớp (có nhiều bạn lơ là học tập).

- Đưa ra chân lí: Nếu khi trẻ ta không chịu khó học tập thì lớn lên ta sẽ chẳng làm được việc gì có ích.

Ví dụ: Việc học tập trong cuộc sống là vô cùng quan trọng. Đây là việc cần thực hiện khi còn trẻ và trong suốt cuộc đời sau này. Ít lâu nay, một số bạn trong lớp em có phần lơ là học tập. Em đã cố gắng thuyết phục các bạn và cũng như tự nhắc nhở mình: Nếu khi ta còn trẻ ta không chịu khó học tập thì lớn lên sẽ chẳng làm được việc gì có ích!

**B. Thân bài:**

- Kể lại tình hình của lớp thời gian qua (tưởng tượng về chuyện có nhiều bạn lơ là học tập, say mê vào các trò chơi như: điện tử, cờ bạc, mạng xã hội,….)

- Chứng minh cho các bạn thấy: nếu không chịu khó học tập từ khi còn trẻ, thì sẽ có nhiều cái hại:

+ Sẽ không có thời gian để bổ sung kiến thức.

+ Không có kiến thức để làm việc sau này.

+ Bị tụt hậu so với sự phát triển của xã hội nói chung.

+ Ảnh hưởng đến gia đình và xã hội sau này

**C. Kết bài:**

- Khẳng định lại chân lí vừa nêu. Động viên các bạn tập trung vào việc học.

\*\*\*\*\*

**Đề 2: Hãy chứng minh rằng bảo vệ rừng là bảo vệ cuộc sống của chúng ta.**

DÀN BÀI THAM KHẢO

**A. Mở bài:**

- Nêu khái quát vai trò của rừng đối với cuộc sống của chúng ta.

- Khẳng định: bảo vệ rừng chính là bảo vệ cuộc sống.

**B. Thân bài:**

Chứng minh bảo vệ rừng là bảo vệ cuộc sống của chúng ta:

Nêu những ích lợi của rừng:

- Cung cấp không khí.

- Ngăn lũ lụt, lở đất.

- Cung cấp sản vật, hoa cỏ, gỗ,…

- Tạo lớp mùn cho đất.

Vì thế, bảo vệ rừng là bảo vệ cuộc sống của chúng ta, bởi:

- Nghĩa là chúng ta đang bảo vệ sự trong lành của sự sống.

- Nghĩa là chúng ta đang bảo vệ mình khỏi những thiên tai.

- Nghĩa là chúng ta đang gìn giữ cho những ích lợi lâu dài của cả cộng đồng.

**C. Kết bài:** Nêu trách nhiệm của bản thân và gửi thông điệp bảo vệ rừng đến mọi người.

\*\*\*\*\*

**Đề 3: Dân gian ta có câu tục ngữ: Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng. Nhưng có bạn lại bảo: Gần mực chưa chắc đã đen, gần đèn chưa chắc đã rạng. Em hãy viết một bài văn chứng minh thuyết phục bạn ấy theo ý kiến của em.**

DÀN BÀI THAM KHẢO

**A. Mở bài:**

- Khái quát nội dung câu tục ngữ.

- Giới thiệu câu tục ngữ.

- Nêu ý kiến của bạn nọ.

**B. Thân bài:**

*\* Giải thích ý nghĩa câu tục ngữ:*

- Nghĩa đen.

- Nghĩa bóng.

- Ý nghĩa tổng quát của câu tục ngữ là gì?

- Khẳng định tính đúng đắn của câu tục ngữ bằng việc đưa ra các dẫn chứng trong thực tế mà em biết.

*\* Mở rộng câu tục ngữ.*

- Câu tục ngữ là một chân lí nhưng còn mang tính cực đoan.

- Cũng có những trường hợp: Gần mực chưa chắc đã đen, gần đèn chưa chắc đã rạng.

- Câu tục ngữ chỉ đúng với những người luôn có ý thức học hỏi.

Về ý kiến mà bạn đã nêu, có thể khẳng định: ý kiến đó tuy có phần đúng nhưng không thể khẳng định tuyệt đối như vậy được.

**C. Kết bài:**

- Tán thành phần đúng trong ý kiến mà bạn nọ đã nêu. Nhưng cần khẳng định tính đúng đắn theo hướng thuận chiều của câu tục ngữ, bởi đó là một chân lí đã được thực tế chứng minh.

\*\*\*\*\*\*

**Đề 4: Hãy chứng minh rằng đời sống của chúng ta sẽ bị tổn hại rất lớn nếu mỗi người không có ý thức bảo vệ môi trường sống.**

DÀN BÀI THAM KHẢO

**A. Mở bài:**

- Giới thiệu vai trò của môi trường sống đối với đời sống con người; vai trò quan trọng, giành được nhiều sự quan tâm của con người.

**B. Thân bài:**

- Môi trường sống là gì? (những điều kiện vật chất bao quanh sự sống của con người: đất, nước, không khí...)

- Vai trò của môi trường sống đối với đời sống con người:

+ Tạo điều kiện vật chất cho cuộc sống con người: không khí để thở, nước để uống, cây xanh cung cấp oxy.

+ Bảo vệ sức khỏe con người: Môi trường trong lành ngăn cản sự phát triển của các vi sinh vật có hại (không khí sạch ngăn cản vi khuẩn, virus, nước sạch ngăn cản của bọ gậy, muỗi...)

- Những hành động thiếu ý thức của con người làm tổn hại đến môi trường sống và tác hại của chúng:

+ Xả rác bừa bãi làm ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm không khí.

+ Rác thải công nghiệp làm ô nhiễm không khí, thủng tầng ôzôn, xói mòn đất...

- Tính cấp thiết của việc bảo vệ, gìn giữ môi trường sống trong lành: môi trường sống trong nhiều năm trở lại đây bị ô nhiễm và tổn hại nghiêm trọng vì vậy đòi hỏi con người phải có những biện pháp cấp thiết bảo vệ môi trường sống.

**C. Kết bài:**

- Bài học rút ra cho bản thân, những hành động thiết thực để bảo vệ môi trường sống: không xả rác bừa bãi, bảo vệ rừng và cây xanh.

**\*\*\*\*\*\***

**Đề 5: Hãy chứng tỏ rằng Bác Hồ sống vô cùng giản dị, thanh bạch.**

DÀN BÀI THAM KHẢO

1. **Mở bài:** Giới thiệu lối sống giản dị, thanh bạch của Bác:

Mỗi người con của đất nước Việt Nam đều biết ơn, tôn kính chủ tịch Hồ Chí Minh - vị cha già kính yêu của dân tộc. Chúng ta, đặc biệt là thế hệ thanh thiếu niên luôn được khuyến khích học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Người. Một trong những vẻ đẹp phẩm chất đáng trân trọng ở Người là lối sống giản dị, thanh bạch.

**B. Thân bài**

*1. Sự giản dị, thanh bạch thể hiện trong cách ăn:*

*-* Bữa ăn của Bác không phải bất cứ loại sơn hào hải vị, thức lạ của quý nào mà ngược lại rất đạm bạc, chỉ có cơm trắng với vài món rau, dưa giản đơn.

*-* Bác vô cùng tiết kiệm và trân trọng thành quả của người nông dân, khi ăn Bác không để rơi một hạt cơm nào*.*

*-* Khi đi chiến dịch, nhân dân mời Bác ăn những bữa cơm thật thịnh soạn nhưng Bác không nhận, mà mang cơm của mình đi hoặc cùng ăn những bữa cơm, bữa ngô, khoai, sắn cùng bộ đội và nhân dân.

*-* Dịp lễ tết, được biếu món gì lạ, ngon Bác đều mời anh chị phục vụ ăn cùng

*-* Thức ăn còn lại Bác sắp xếp tươm tất, Bác không muốn để người khác ăn phần thừa của mình.

*2. Sự giản dị, thanh bạch thể hiện trong cách mặc:*

*-* Bộ quần áo kaki của Bác đã sờn vai*.*

*-* Bác mặc cả những bộ đồ bà ba màu nâu giản dị, bởi vậy Bác như một người cha già thân thương mà ta có thể gặp ở những gia đình Việt Nam*.*

*-* Đôi dép lốp đã mòn đồng hành cùng Bác trên bao chặng đường gập ghềnh, hiểm trở

*-* Dù Bác được tặng nhiều quần áo mới nhưng Bác đem tặng lại chúng cho những chiến sĩ, những đồng bào thiếu thốn, nghèo khó.

*3. Sự giản dị, thanh bạch thể hiện trong cách ở:*

*-* Dù là người đứng đầu cả đất nước nhưng Bác không như những vị quốc vương phương Tây ở trong những cung điiện rộng lớn xa hoa mà Bác ở nhà sàn, với căn phòng nhỏ được bày trí đơn giản nhưng gọn gàng ngăn nắp.

*-* Những ngày ở chiến khu Việt Bắc Bác sống trong hang Pác Bó, hằng ngày ăn cháo bẹ, rau măng, và làm việc trên chiếc bàn đá đơn sơ nhưng Người vẫn vô cùng lạc quan*.*

- Khi đất nước thống nhất, mọi người đón Bác về dinh chủ tịch nhưng Người vẫn muốn sống ở ngôi nhà sàn đơn sơ, ngày ngày chăm vườn cây, vườn rau ao cá của mình.

*4. Sự giản dị, thanh bạch thể hiện trong lời nói và cách cư xử với nhân dân:*

*-* Bác luôn chỉ dạy nhân dân, bộ đội đặc biệt là thế hệ thanh thiếu niên những bài học trong cách hành xử để trở thành một công dân tốt, một người Cách mạng có phẩm chất tốt nhưng không phải bằng những bài học giáo điều mà từ những câu chuyện gần gũi mà thấm thía trong chính cuộc sống hằng ngày.

*-* Bác luôn luôn hỏi han, trò chuyện, tâm sự và lắng nghe tiếng nói của nhân dân, có những lần thăm làng quê, Bác còn xắn quần, lội xuống ruộng cùng làm việc với những nông dân.

*-* Bác rất yêu thương trẻ em, Bác thường viết thư cho trẻ em để chúc mừng Trung thu, Tết cổ truyền và động viên các em học hành thật ngoan, thật tốt*.*

*-* Lúc người đọc Tuyên ngôn độc lập, Người đã dừng lại và hỏi nhân dân một câu rất thân tình “Tôi nói mọi người có nghe rõ không?” khiến ai cũng vô cùng cảm động vì sự quan tâm của Bác

**C. Kết bài:** Nêu bài học rút ra từ lối sống của Bác:

Lối sống thanh bạch, giản dị của Bác đã trở thành một nét đẹp mang phong cách của riêng Người. Chính lối sống ấy đã trở thành một bài học quý giá cho mỗi người không chỉ một thời mà của mọi thời. Sống giản dị, thanh bạch giúp chúng ta gìn giữ phẩm chất tốt đẹp, rèn luyện những đức tính tốt và đưa mọi người lại gần nhau hơn.